TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2025/DS-ST
Ngày: 23- 9 - 2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Xuân Hoa;

Ông Dư Công Thử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP V (V1); Địa chỉ: số H L, Phường L, Quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Hoàng Duy L, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Ngân hàng V1 – CN Đ.

Văn bản ủy quyền số 783906/2025/UQN- LCC ngày 29/7/2025.

Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ Á, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn Q, xã Q, tỉnh Lâm Đồng

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/5/2025, các bản tự khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Hoàng Duy L trình bày: Bà Lê Thị Mỹ Á có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V (viết tắt là V1) cụ thể thông qua hợp đồng sau: LN 2201205126681 ngày 11/01/2022 đây là hợp đồng do khách hàng ký trực tiếp, mã hợp điện tử trên hệ thống ngân hàng thể hiện hợp đồng LD2202200222 số tiền vay 210.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, ngày giải ngân 22/01/2022, Ngày vi phạm là ngày 03/6/2022. Mục đích cho vay: Vay tiêu dùng cá nhân. Lãi suất 38%/năm, cố định trong suốt thời gian vay.

Tổng số tiền gốc và lãi bà Lê Thị Mỹ Á còn nợ tính đến ngày 23/9/2025 như sau:

+ Nợ gốc khoản vay: 205.521.267đ (gốc trong hạn: 39.826.510đ; nợ gốc quá hạn là 165.694.757đ).

+ Nợ lãi khoản vay: 404.103.412đ; trong đó nợ lãi trong hạn là 12.909.148đ, nợ lãi quá hạn là 391.194.264đ.

Tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu bà Á phải trả tạm tính đến ngày 23/9/2025 cả gốc và lãi là 609.624.679đ và yêu cầu bà Á tiếp tiếp tục trả lãi kể từ ngày 24/9/2025 theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho ngân hàng V1.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – ông Hoàng Duy L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn bà Lê Thị Mỹ Á đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét, theo đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2025 của nguyên đơn Ngân hàng V2 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định đây là tranh chấp dân sự về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

Xét, theo xác minh của Công an xã Q, tỉnh Lâm Đồng ngày 07/8/2025 thì bà Lê Thị Mỹ Á có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: thôn Q, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. Qua xác minh hiện nay bà Lê Thị Mỹ Á đang sinh sống tại địa chỉ trên. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn bà Lê Thị Mỹ Á đều vắng mặt. Tại phiên tòa, bị đơn tiếp tục vắng mặt. Xét, sự vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét thấy, khi nộp đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng V2 đã cung cấp các chứng cứ, tài liệu chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bao gồm: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân số LN 2201205126681 ngày 11/01/2022; Bản sao Điều kiện giao dịch chung được ký kết giữa Ngân hàng và bà Lê Thị Mỹ Á; Bản tóm tắt sao kê chi tiết khoản vay của bà Lê Thị Mỹ Á; Lịch sử bản kê tính lãi tiền vay của khách hàng Lê Thị Mỹ Á. Các tài liệu này chứng minh việc bà Lê Thị Mỹ Á đã thực hiện các giao dịch vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử được ký kết giữa Ngân hàng V2 và bà Lê Thị Mỹ Á đã được ký kết một cách tự nguyện và tuân thủ các quy định của pháp luật về hình thức và nội dung. Các điều khoản về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất (lãi trong hạn và lãi quá hạn), các khoản phí đều phù hợp với quy định pháp luật và thỏa thuận của các bên quy định tại mục 8 phần V "Xác nhận và cam kết của khách hàng".

Quá trình sử dụng vốn vay, bà Lê Thị Mỹ Á đã được Ngân hàng giải ngân số tiền 210.000.000đ; trong đó 200.000.000đ chuyển vào số tài khoản 253760168 đứng tên bà Lê Thị Mỹ Á đăng ký tại Ngân hàng V2 vào ngày 22/01/2022, 10.000.000đ trừ vào bảo hiểm khoản vay. Tuy nhiên cho đến ngày 23/9/2025, bà Lê Thị Mỹ Á chỉ thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc 4.478.733đ, còn nợ số tiền gốc 205.521.267đ (gốc trong hạn: 39.826.510đ; nợ gốc quá hạn là 165.694.757đ). Nợ lãi khoản vay: 404.103.412đ; trong đó nợ lãi trong hạn là 12.909.148đ, nợ lãi quá hạn là 391.194.264đ. Tổng số tiền bà Á còn nợ tạm tính đến ngày 23/9/2025 cả gốc và lãi là 609.624.679đ.

Do bà Lê Thị Mỹ Á đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng V2 yêu cầu bà Á thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 24/9/2025 cho đến khi bà Á thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại mục 8 Phần V Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo

đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 2201205126681 ngày 11/01/2022 và quy định tại Điều 280; khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017; Điều 23; Điều 25 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng.

[2.2]. Theo kết quả xác minh của Công an xã Q, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 07/8/2025 thì bà Lê Thị Mỹ Á có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: thôn Q, xã Q, tỉnh Lâm Đồng, hiện nay bà Lê Thị Mỹ Á đang sinh sống tại địa chỉ trên. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Á đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cũng như toàn bộ các tài liệu chứng cứ kèm, trong đó nêu rõ yêu cầu của Ngân hàng V2 về việc buộc bà Á trả toàn bộ số tiền còn nợ của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 2201205126681 ngày 11/01/2022 nhưng bà Á không có ý kiến phản đối yêu cầu của Ngân hàng V2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh.

[2.3]. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V2, buộc bà Lê Thị Mỹ Á có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 2201205126681 ngày 11/01/2022 tính đến ngày 23/9/2025 là 609.624.679đ, trong đó nợ gốc là 205.521.267đ, lãi trong hạn là 12.909.148đ, nợ lãi quá hạn là 391.194.264đ và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2025 theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng đã giao kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Mỹ Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền mà yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017; Điều 23; Điều 25 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với bà Lê Thị Mỹ Á về tranh chấp hợp đồng tín dụng.Buộc bà Lê Thị Mỹ Á có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/9/2025 là 609.624.679đ (Sáu trăm lẻ chín triệu sáu trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 205.521.267đ, lãi trong hạn là 12.909.148đ, nợ lãi quá hạn là 391.194.264đ và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2025 theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng đã giao kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Lê Thị Mỹ Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 28.385.000đ. Ngân hàng TMCP V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho TMCP Việt Nam V số tiền 12.097.425đ tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003110 ngày 19/6/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Lâm Đồng)

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V, bà Lê Thị Mỹ Á được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2- Lâm Đồng;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 2 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2- Lâm Đồng;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 2 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân